TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỚN QUẢN** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**
Số: 149/2018/QĐST- HNGĐ	*Hớn Quản, ngày 25 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 166/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1997

Địa chỉ: Ấp 4, xã LĐ, huyện CĐ, tỉnh Long An

- *Bị đơn:* Anh Hà Văn Đ, sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ 8, ấp 1, xã MT, huyện HQ, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 và 119 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1997; trú tại ấp 4, xã LĐ, huyện CĐ, tỉnh Long An và anh Hà Văn Đ, sinh năm 1994; trú tại tổ 8, ấp 1, xã MT, huyện HQ, tỉnh Bình Phước.

Giấy chứng nhận kết hôn số 65/2014 HQ Quản, tỉnh Bình Phước không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1997

Địa chỉ: Ấp 4, xã LĐ, huyện CĐ, tỉnh Long An

- *Bị đơn:* Anh Hà Văn Đ, sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ 8, ấp 1, xã MT, huyện HQ, tỉnh Bình Phước

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Văn Đ và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai con chung tên Hà Thị Ngọc M1, sinh ngày 09/5/2013 và Hà Thị Ngọc M2, sinh ngày 21/8/2015 cho anh Hà Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành mà chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị H có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, anh Đ và chị H có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Hà Văn Đ và chị Nguyễn Thị H thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước theo biên lai thu tiền số 0004640 ngày 10/4/2018. Trả cho chị Nguyễn Thị H 150.000 đồng còn lại.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Trần Văn Nhum

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- UBND xã MT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.